

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28 /2020/HSST
Ngày 26 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VINH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan Phương và bà Nguyễn Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 06/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST - HS ngày 13/8/2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1987; nơi cư trú: Thôn C, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh, giới tính: nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Vũ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1996, con: có 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2020. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt);

Người bị hại: Anh Lê Văn C1, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn C, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; (có mặt);

Người làm chứng:

Anh Lê Văn L, sinh năm 1975; (vắng mặt)

Anh Lê Đức Th, sinh năm 1968; (vắng mặt)

Anh Lê Văn Ngh, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Đều cùng địa chỉ: Thôn C, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:.. Khoảng 18 giờ 30 ngày 27/01/2020, Vũ Văn C ở thôn C, xã Nh, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc ngồi uống rượu cùng anh Lê Văn C1,

Lê Văn L, Lê Đức Th và anh Lê Văn Ngh tại nhà anh Ngh ở cùng thôn C, xã Nh tất cả ngồi vòng tròn, C ngồi cạnh bên phải anh C1. Khi uống hết rượu trong chén thì anh C1 bảo C rót rượu. C cho rằng mình có vai vế là anh trai của anh C1 nên C không rót rượu, do đó hai bên mâu thuẫn nhau, C nói: *“Mày có tin tao úp cái bát này vào mặt mày không”*, anh Cường nói: *“Đẩy mày úp đi”*, lúc này tay phải Công cầm vào miệng chiếc bát sứ đập một phát trúng mắt trái anh C1, chiếc bát vỡ làm ba mảnh. C cầm 01 mảnh bát đập 01 phát trúng vùng mắt phải và môi anh C1 làm anh C1 ngã ngửa ra phía sau rồi được mọi người can ngăn và đưa đi cấp cứu. Hậu quả: Anh C1 bị vỡ xương trán, vỡ lún xoang hàm trái; rách da giữa trán xuống gò má trái; rách gò má phải; rách môi trên bên trái và thị lực mắt trái 0/10.

Tại kết luận giám định thương tích số 58 ngày 09/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đối với anh Lê Văn C1 kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Vỡ xương trán xếp: 08%*
- *Vỡ lún xoang hàm trái: 07%*
- *Vết thương phần mềm vùng giữa trán xuống tới gò má trái xếp: 06%*
- *Vết thương phần mềm gò má phải xếp: 03%*
- *Vết thương phần mềm môi trên bên trái xếp: 03 %*

Hiện tại: Nạn nhân đang điều trị tại bệnh viện mắt Trung ương khi nào ổn định ra viện giám định bổ sung.

Cơ chế hình thành vết thương: Có thể là do vật tày có cạnh gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 24%”.

Tại kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 218 ngày 26/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mắt trái-chấn thương vỡ nhãn cầu phôi kẹt, mất tổ chức nội nhãn, sáng tối (-) xếp: 41%

- Giám định ngày 09/3/2020 là 24% + giám định bổ sung ngày 26/5/2020 là 41% = 55% theo phương pháp cộng tại thông tư.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm

thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể xếp: 55% theo phương pháp cộng tại thông tư.”.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Vật chứng vụ án thu giữ: 03 mảnh bát sứ có kích thước đều là 10,5cm x 0,5cm, là bát của gia đình anh Ngh, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

* Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố Vũ Văn C đã tự nguyện bồi thường số tiền 44.511.000đ (tiền chi phí điều trị, tiền xe đi lại và tiền mất thu nhập) cho anh C1, đến nay anh C1 yêu cầu C tiếp tục bồi thường số tiền 35.000.000đ về tổn thất tinh thần và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C. C nhất trí bồi thường số tiền về tổn thất tinh thần như anh C1 yêu cầu.

Tại bản cáo trạng số: 25/ CT - VKS ngày 01/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Vũ Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Vũ Văn C giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Lê Văn C1 tự nguyện chỉ đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền 25.000.000 đồng bồi thường tổn thất tinh thần, bị cáo C đồng ý với đề nghị mức bồi thường của anh C1.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng gần 19 giờ ngày 27/01/2020, tại nhà ở của anh Lê Văn Ngh ở thôn Cửa Ngòi, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc do mâu thuẫn trong khi uống rượu nên Vũ Văn C đã có hành vi dùng chiếc bát sứ đánh vào mắt trái và vùng mặt của anh Lê Văn C1 ở thôn Cửa Ngòi, xã Nhạo Sơn. Hậu quả làm Anh C1 tổn thương cơ thể do thương tích tỷ lệ 55%.

Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi của bị cáo C đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 30% đến 61% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

"a. Dùng ... hung khí nguy hiểm...

i, Có tính chất côn đồ”

[3] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo C có nhân thân tốt. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội. Sau khi gây thương tích cho anh C bị cáo đã tích cực bồi thường cho bị hại. Quá trình điều tra người bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh C1 đề nghị bị cáo C phải bồi thường số tiền 25.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 03 mảnh bát sứ có kích thước đều là 10,5cm x 0,5cm, là bát của gia đình anh Ngh, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh bát sứ có kích thước đều là 10,5cm x 0,5cm, là bát của gia đình anh Nghị. (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Nhạo Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khuông Đặng Khánh Hằng

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Nhạo Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khương Đặng Khánh Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng

